

TRẬN CHIẾN NHÀ ĐỎ - BÔNG TRANG – KẾT TINH CỦA KHOA HỌC QUÂN SỰ VÀ LỐI ĐÁNH DU KÍCH TRUYỀN THỐNG

Hồ Minh Thiện¹

Tóm tắt: Lịch sử Việt Nam đã trải qua nhiều cuộc kháng chiến chống quân xâm lược, trong đó cuộc kháng chiến chống Mỹ là thử thách lớn nhất đối với dân tộc ta, đặc biệt là giai đoạn 1965 – 1968 có thể được xem là giai đoạn khủng khiếp của cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ trên chiến trường miền Đông Nam Bộ. Mỗi cuộc hành quân, mỗi trận càn của lính Mỹ ứng với tên gọi và mục tiêu khác nhau như: Crimp, rolling stone, Áttonborơ, Cedar Falls, Junction City... nhằm tiêu diệt mọi mục tiêu di động trong các cuộc hành quân, siết chặt vòng vây, tấn công vào cơ quan đầu não của quân đội giải phóng. Và, đối phó với các trận càn của Mỹ là sự chống trả quyết liệt của quân đội giải phóng với quyết tâm đánh tan cuộc hành quân của lính Mỹ, bảo vệ cơ quan đầu não của quân giải phóng. Các cuộc đụng đầu giữa binh lính Mỹ với những người Việt Nam yêu nước đã gắn liền với những địa danh, chiến trường như: Bình Giả, Lai Khê, Bàu Bàng, Phước Thành.... trong đó phải kể đến trận Nhà Đỏ - Bông Trang² năm 1966 của sư đoàn 9 – quân đội giải phóng và du kích địa phương. Trận chiến thể hiện rõ sự phản kháng quyết liệt của quân giải phóng, du kích và nhân dân địa phương trước quân đội Mỹ xâm lược, sự tương phản về lực lượng trong cuộc chiến, sự anh dũng, tinh thần quả cảm của những người yêu nước, sự kết hợp có hiệu quả giữa khoa học quân sự với lối đánh du kích truyền thống của quân và dân Việt Nam. Và, đó là những vấn đề mà tham luận trình bày trong hội thảo này.

1. Bối cảnh lịch sử và âm mưu của Mỹ trong việc bình định Nhà Đỏ - Bông Trang

Tình hình binh lính Mỹ:

Đầu tháng 02 năm 1966, vành đai của nhân dân và du kích địa phương ở Bình Dương³ được hình thành. Căn cứ Mỹ bị đặt vào thế phòng ngự. Trong 14 ngày đêm đầu tiên của tháng 2 năm 1966, du kích địa phương các nơi ở Bình Dương loại khỏi vòng chiến đấu 963 binh lính Mỹ, bắn hỏng 6 máy bay. Cùng theo đó là sự thất bại liên tiếp của binh lính Ngụy trong việc bảo vệ Sài Gòn từ phía bắc mà trọng điểm là tấm lá chắn trên quốc lộ 13 bao quanh vành đai an ninh của Mỹ từ Lai Khê, Bàu Bàng, Tam Giác Sắc, Phước Thành, Bình Mỹ cho đến chiến khu Đ.

Vì vậy, để đảm bảo an ninh cho cơ quan đầu não ở Sài Gòn, Mỹ bố trí vành đai bảo vệ chặt chẽ từ các hướng:

Hướng Tây Bắc: tại căn cứ Đồng Dù, cách Sài Gòn 30 km, Mỹ cho đặt sư đoàn bộ binh 25 “Tia chớp nhiệt đới”, lữ đoàn 1 và lữ đoàn 2 của sư đoàn này. Tiếp sức cho sư đoàn của Mỹ có sư đoàn 25 Ngụy và nhiều tiểu đoàn, đại đội bảo an ở cùng hướng hoạt động với quân Mỹ. Trên hướng này Mỹ tăng cường các hoạt động đổ chụp, chà xát, án ngữ, ngăn chặn, phát hiện các đơn vị chủ lực của Quân giải phóng để bao vây, gọi phi cơ, pháo binh tập trung tiêu hao và tiêu diệt.

¹ Thạc sĩ, Ban quản lý Di tích và Danh thắng tỉnh Bình Dương. Email: hothienbd@gmail.com

² Địa danh Nhà Đỏ - Bông Trang là tên gọi có từ thời Pháp thuộc, giải thích về tên gọi Nhà Đỏ nhiều người dân địa phương cho biết: khu vực từ Chánh Phú Hòa, Thị xã Bến Cát kéo dài về phía bắc lên tận Công Xanh thuộc địa phận xã Tân Bình huyện Bắc Tân Uyên xưa là đồn điền Cao su của Pháp với trung tâm đóng tại khu vực Nhà máy chế biến mủ cao su Cua Pari ngày nay. Vì vậy, khu vực này có rất nhiều người Pháp đến sinh sống và làm việc, họ đã xây dựng cơ sở vật chất để phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất, nhiều ngôi nhà được xây dựng khá khang trang, đặc điểm chung của những ngôi nhà này là được lợp bằng ngói đỏ. Chính vì vậy người dân nơi đây gọi khu vực này là Nhà Đỏ. Đến thời Mỹ xâm lược cái tên Nhà Đỏ được nhắc đến như một đơn vị hành chính tương đương cấp xã. Bông Trang là tên gọi của một con suối, ranh giới giữa xã Tân Bình huyện Bắc Tân Uyên với xã Chánh Phú Hòa thị xã Bến Cát, đặc điểm nổi bật là ở hai bên bờ suối cây bông trang mọc rất nhiều, đến mùa nở rộ nhìn đỏ cả hai bên bờ suối. Và, cái tên Bông Trang cũng xuất phát từ đó, địa danh Bông Trang xuất hiện nhiều nhất trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, đặc biệt là sau trận đánh Nhà Đỏ - Bông Trang năm 1966.

³ Thủ Dầu Một, Bình Dương, Sông Bé là tên gọi qua các thời kỳ của tỉnh Bình Dương ngày nay, trong tham luận này dùng danh từ Bình Dương với mong muốn độc giả sẽ dễ tiếp cận hơn khi đọc tham luận.

Hướng Bắc: Sư đoàn 1 Bộ binh Mỹ chốt ở Lai Khê. Tiếp cho Sư đoàn này là sư đoàn 5 bộ binh Ngụy cùng mấy chục đại đội tiểu đoàn bảo an, dân vệ án ngữ từ bến Cát qua Ba Ri – Tân Qui đến Lái Thiêu, Tân Uyên. Bên cạnh đó còn có một số đơn vị của sư đoàn không vận 101 Mỹ ở Phước Vĩnh, trung đoàn kỵ binh thiết giáp 11 Mỹ hoạt động ở khu vực Bến Cát cách Sài Gòn 50km. Đây cũng là một lực lượng cơ động đối phó khi các hướng kêu gọi chi viện.

Hướng Đông và Đông Bắc: Mỹ dùng lực lượng Nam Triều Tiên chốt ở Dĩ An, lực lượng các lữ đoàn dù Mỹ ở Biên Hòa, quân chư hầu Úc ở Long Bình, sư đoàn 18 Ngụy cùng lực lượng tại chỗ của trường sĩ quan Thủ Đức, trường thiết giáp Nước Trong để tiếp tay cho quân Mỹ ở hướng này.

Hướng Nam: Mỹ dựa chủ yếu vào lực lượng hải quân, với sự chi viện của lực lượng tổng trừ bị quân Ngụy bao gồm sư đoàn thủy quân lục chiến và lữ đoàn dù.

Với hàng rào “thép” phòng ngự vững chắc bảo vệ Sài Gòn từ các hướng nhưng Mỹ vẫn lo sợ và không an tâm, đặc biệt là hướng bắc Sài Gòn vì khu vực này đang bị quân giải phóng đóng chốt và các điểm đóng chốt lại sát hông Sài Gòn. Vì vậy, Mỹ sử dụng lực lượng tinh nhuệ nhất để đóng chốt ở khu vực này, đồng thời chủ động tấn công tiêu diệt các cơ quan đầu não của quân giải phóng. Và, Mỹ đã quyết định lấy Tam Giác Sắt, chiến khu Đ của Bình Dương làm chiến trường chính của cuộc chiến. Trong đó, chiến khu Đ được xem là cơ quan đầu não của quân đội giải phóng cần phải tiêu diệt để đảm bảo an ninh cho Mỹ trong cuộc chiến này. Người Mỹ cho rằng “Chiến khu Đ còn thì Sài Gòn mất”⁴, bằng mọi cách phải tiêu diệt Chiến khu Đ càng sớm càng tốt. Vì vậy, tất cả các cửa ngõ vào Sài Gòn phải được phòng thủ một cách nghiêm ngặt.

Như vậy trên địa bàn của Tam Giác Sắt, chiến khu Đ tỉnh Bình Dương, ngoài sư đoàn 5 bộ binh, sự yểm trợ của sư đoàn 18 của Ngụy, mấy chục đại đội tiểu đoàn bảo an và dân vệ còn có thêm lữ đoàn 173 và sư đoàn 1 bộ binh của Mỹ (anh cả đỏ) cộng với tiểu đoàn lính Úc. Với lực lượng như trên, Mỹ nhanh chóng bố trí Lữ đoàn 3 Sư đoàn bộ binh số 1 đưa 2 Tiểu đoàn lên đóng chốt ở Bàu Bàng, Tân Bình chuẩn bị phối hợp cùng với quân Ngụy mở cuộc hành quân Crimp (cái bẫy) càn quét vùng giải phóng, để giải tỏa và tiếp tế cho Dầu Tiếng, chặn đứng các cuộc hành quân của quân giải phóng từ chiến khu Đ.

Sau thất bại của chiến dịch “Cái bẫy”, đầu tháng 2 năm 1966, để giành thế chủ động trên chiến trường, Mỹ mở cuộc hành quân Rolling Stone (Hòn đá lăn) đánh ra Dầu Tiếng – Tân Bình (Bắc Sài Gòn) nhằm mở rộng đường số 7, chia cắt Chiến khu Đ, bình định khu vực Nhà Đỏ - Bông Trang (hai đồn điền cao su lớn của tỉnh), giải tỏa áp lực của ta ở phía bắc Sài Gòn. Cuộc hành quân này nhằm hai mục đích rất rõ rệt là tìm diệt cơ quan đầu não của lực lượng chủ lực của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam trong Chiến khu Đ và thực hiện bình định, mở rộng vùng chiếm đóng ở Nhà Đỏ - Bông Trang.

Về phía quân và dân ta:

⁴ Đinh Ngọc Hằng (2010), *Hoạt động của lính Mỹ trên chiến trường Miền Đông Nam Bộ 1965 -1969*, Nxb: Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

Trước sức tấn công của địch, Sư đoàn 9 được phân tán thành nhiều bộ phận, phối hợp với du kích trong khu vực liên tục chặn đánh tiêu hao sinh lực quân đội Mỹ. Việc phân tán lực lượng, tổ chức tác chiến nhỏ lẻ là rất phù hợp với nguyên tắc chống càn đã được đúc rút kinh nghiệm từ cuộc kháng chiến chống Pháp. Thế trận chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích được phát huy tối đa. Quân Mỹ đi đến đâu gặp bãi mìn, hầm chông, gặp các lực lượng phục kích, nên tốc độ tiến công rất chậm chạp. Sau gần 20 ngày tiến công (từ ngày 1 đến ngày 20 tháng 2 năm 1966), Mỹ không thể khép nổi vòng vây, nên cuộc hành quân "Hòn đá lăn" coi như phá sản. Mục đích "tìm diệt" trở nên không khả thi, quân Mỹ buộc phải co lại để tập trung lực lượng thực hiện mục tiêu "bình định" tại khu vực Nhà Đỏ, Bông Trang, Tân Bình, Bình Mỹ - cửa ngõ tấn công vào Chiến khu Đ.

Về phía ta, trên cơ sở quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Nghị quyết Trung ương 11, 12, Nghị quyết Bộ Chính trị, Nghị quyết Quân ủy Trung ương và kế hoạch tác chiến của Bộ Tổng Tham mưu, được Trung ương Cục, Quân ủy Miền phê chuẩn, Bộ chỉ huy Miền thông qua kế hoạch hoạt động quân sự đợt II cho toàn chiến trường B2, trọng tâm là chiến trường Bình Dương (tuyển phòng thủ quan trọng phải nắm giữ), nhằm phát huy thể chủ động, tiếp tục tấn công các cuộc phản công của quân Mỹ trong âm mưu "bẻ gãy xương sống Việt cộng" của tướng Westmoreland trong mùa khô 1965 – 1966. Thực hiện chủ trương trên ta hình thành thế trận đánh địch tại chỗ, đánh chính diện bên sườn và cả sau lưng địch, buộc Mỹ phải bị động, phân tán, không phát huy được thế mạnh quân đông, vũ khí nhiều và hiện đại⁵.

Đánh giá tình hình quân đội Mỹ lúc bấy giờ, mặc dù vừa bị thất bại ở Đất Cuốc, Bàu Bàng, Cầm Xe nhưng binh lính Mỹ đang còn rất sung sức, chúng đang còn rất chủ quan ngạo mạn về sức mạnh trang bị vũ khí kỹ thuật hiện đại, nhất là mục tiêu "tìm diệt" Sư đoàn 9 chưa thực hiện được nên quân Mỹ còn hung hăng. Vì vậy, các trận phản công sắp tới của Mỹ chắc chắn có quy mô lớn cả về không gian và thời gian, với nhiều thủ đoạn chiến thuật, biện pháp kỹ thuật hiểm hóc, tinh vi. Đối mặt với những khó khăn đó, chúng ta phải có tinh thần chiến đấu cao, dũng cảm phi thường, phải có chí khí anh hùng và quyết tâm dõng mãnh lập biển, đập bằng bất cứ trở lực nào, hoàn thành bất cứ nhiệm vụ nào, đánh bại bất cứ kẻ thù nào (Nghị quyết Trung ương 12).

2. DIỄN BIẾN

Đúng như nhận định của ta, Mỹ tấn công vào địa bàn đứng chân của Sư đoàn 9 với mục đích tiêu diệt mọi mục tiêu di động trong cuộc hành quân, bình định Nhà Đỏ - Bông Trang, tiến tới tiêu diệt Chiến khu Đ

Đây là cuộc hành quân nằm trong kế hoạch chung của cuộc phản công chiến lược, là mũi trọng yếu trong hai mũi tên nhằm mở rộng kiểm soát đường 7, chia cắt chiến khu Đ, "bình định" khu vực Bông Trang - Nhà Đỏ, Bình Mỹ. Từ mục đích có ý nghĩa chiến dịch này, tướng Westmoreland phải điều lữ đoàn 1 (sư đoàn bộ binh số 1), hai chi đoàn thiết giáp, một tiểu đoàn Úc vào cuộc hành quân. Ngoài ra địch còn đưa một tiểu đoàn công binh đi trước làm đường tình lộ 2 Bình Dương - Phước Vĩnh, nhằm mở rộng vùng kiểm soát, uy hiếp các vùng giải phóng của ta.

⁵ Đinh Ngọc Hằng (2010), *Hoạt động của lính Mỹ trên chiến trường Miền Đông Nam Bộ 1965 -1969*, Nxb: Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 15 tháng 2 năm 1966, lực lượng binh lính Mỹ mở rộng chiếm đóng ra đóng quân ở sở Cao su Nhà Đỏ trong khu tam giác Lai Khê - Phước Vĩnh - Tân Uyên kẹp đầu mút đường 16 nối với tỉnh lộ số 2 (Thủ Dầu Một - Đồng Xoài), càn quét đánh phá khu vực xung quanh Cổng Xanh, Bình Mỹ, đồng thời yểm trợ cho hai tiểu đoàn công binh làm đường, đem rút về đóng bên dòng suối Bông Trang.

Ngày 22 tháng 2 năm 1966, Mỹ bắt đầu đổ quân xuống khu vực Bình Cơ, Bà Đá, Ván Hương đánh vào chiến khu Đ. Chiến khu Đ với trung tâm lúc đầu là vùng Đất Cuốc ngày càng được mở rộng bao gồm phần đất ở phía đông quốc lộ 13, phía bắc quốc lộ 20 (sau đó được gọi là khu A), có độ cao trung bình 100 mét. Chiến khu Đ ở vào vị trí lưng tựa cuối cùng của tất cả các chiến khu miền Đông và là chiếc cầu nối B2 với đường mòn Hồ Chí Minh, rất thuận lợi cho ta mở hành lang chiến lược, bố trí kho tàng, tập trung cơ động lực lượng. Nơi đây vừa có thể đứng tự nhiên vững chắc, vừa có thể đánh thẳng vào cơ quan đầu não của Mỹ. Mỹ có đầu óc thực tế, chịu rút kinh nghiệm sau thất bại trận Bàu Bàng, sau cuộc hành quân "Cái bẫy". Lực lượng dồn vào cuộc hành quân này gồm 13 tiểu đoàn với thủ đoạn xảo quyệt hơn. Điều này thấy rõ trong quá trình chuẩn bị, hình thành thế bố trí.

Khác với Bàu Bàng, ở Nhà Đỏ - Bông Trang Mỹ có thời gian chuẩn bị, địa hình nơi đây bằng phẳng nhưng phức tạp, có nhiều bụi tre gai dày. Mỹ dựa vào đó đặt xe tăng, thiết giáp, kèm theo rào kẽm gai tạo thành vật cản chống lực lượng xung kích của ta.

Trước tình hình đó, Bộ chỉ huy Miền chuẩn y triển khai kế hoạch tác chiến trên tinh thần khẩn trương, tổ chức tiến công sớm, không cho Mỹ có thời gian chuẩn bị tăng viện cho lữ đoàn 173 ở Phước Vĩnh đánh vào chiến khu Đ, tập kích kết hợp với phục kích.

Trước hết phải dụ Mỹ ra ngoài công sự theo kế hoạch của bộ phận tác chiến của sư đoàn chuẩn bị. Cử một đồng chí trung đội trưởng trinh sát thâm nhập sát hàng rào kẽm gai, có mang theo sơ đồ dựng sẵn các vị trí cụm quân, vị trí tăng, pháo, các mũi tiến công của ta. Khi trở ra bỏ lại túi đựng tài liệu (trong đó có bản đồ) quai bị đứt để Mỹ tin là ta vào trinh sát trận địa chuẩn bị tiến công, sẽ phải thay đổi vị trí đóng quân.

Song song với việc làm trên, ta di chuyển đội hình sư đoàn nhích gần về hướng Mỹ. Các đơn vị triển khai theo nhiệm vụ cơ bản được phân công: Trung đoàn 1 làm nhiệm vụ chủ yếu từ đông – bắc đánh lên; Trung đoàn 2 làm lực lượng dự bị chặn đường Phước Vĩnh, đề phòng lữ 173 phản kích. Sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình khi Mỹ buộc phải xê dịch đội hình khi kế hoạch nghi binh "điều hổ ly sơn" của ta đạt kết quả.

Giữa lúc ấy tin trinh sát báo về: Mỹ bí mật giãn quân ra phía tây sở cao su Nhà Đỏ, đề phòng ta tiến công, nhưng lại gần nơi ta lốt ổ sẵn, một thuận lợi ngoài dự tính - Kế hoạch nghi binh "điều hổ ly sơn" của ta có hiệu quả!

Các đơn vị khẩn trương điều chỉnh đội hình, nhận thấy đây là thời cơ thuận lợi để tiêu diệt đối phương, bộ đội đặc công Chiến khu Đ cùng bộ binh Sư đoàn 9, hình thành 3 mũi, tập kích vào đội hình quân đội Mỹ. Đêm 23 rạng 24-2-1966 đồng loạt tiến công, mở đầu là đạn súng cối, ĐKZ 75 bắn dồn dập vào các cụm quân Mỹ, tiếp sau là các mũi bộ binh xung phong. Đội hình quân đội Mỹ trú quân có xe tăng, thiết giáp quây ở vòng ngoài, Mỹ dựa vào hỏa lực cơ giới chống trả quyết liệt. Trung đoàn 1 đánh phủ đầu, Mỹ co cụm lại ở các bụi tre gai, ta tiếp tục tiến công dùng hình thức tập kích đêm, tấn công bên hông địch. Các Trung đoàn 3, Trung đoàn 1 phải tổ chức lại đội hình, tiếp tục tiến công, chia cắt đội hình Mỹ thành từng cụm nhỏ để tiêu diệt. Đạn ta trúng cả sở chỉ huy lữ đoàn 1 (thuộc sư đoàn 1), đội hình binh lính Mỹ bị rối loạn, lúng túng trước cảnh đánh gần không phân tuyến của ta, sự chi viện phi pháo của Mỹ bị hạn chế.

Trận đánh ác liệt kéo dài từ 22 giờ ngày 23 tháng 2 cho đến 5 giờ sáng ngày 24 tháng 2 năm 1966 không dứt điểm, binh lính Mỹ bị thiệt hại nặng. Số còn lại dồn thành hai cụm chống trả quyết liệt khi được phi pháo yểm trợ.

Thời điểm kết thúc đã đến, các đơn vị nhanh chóng rút ra, về tập kết ở địa điểm đã có kế hoạch trước (bên bờ suối Bông Trang) tiêu diệt toàn bộ binh lính Mỹ còn co cụm nơi đây.

Chiến thắng Nhà Đỏ - Bông Trang, Sư đoàn 9 đã góp phần trực tiếp đánh bại cuộc hành quân "Đá lăn" trên hướng phản công mà Westmoreland cho là trọng yếu ở hướng bắc Sài Gòn. Âm mưu đánh phá chiến khu Đ của Mỹ đã bị một đòn đau phủ đầu quan trọng, ảnh hưởng xấu đến các cuộc hành quân tiếp sau trong khuôn khổ mũi tên thứ hai phóng ra phía bắc Sài Gòn.

3. KẾT QUẢ

Quân ta bắt ngờ tấn công Sở chỉ huy Lữ đoàn 1 tại Nhà Đỏ - Bông Trang, tiêu diệt hơn 200 quân Mỹ, bắn cháy, bắn hỏng 48 xe tăng, xe thiết giáp, làm thay đổi cục diện trên chiến trường đưa binh lính Mỹ vào thế bị động. Tạo thế chủ động để quân và dân ta chiến thắng liên tiếp các trận Bãi Sắn (12/3/1966) đường 13 (30/6/1966).

Thắng lợi của chiến dịch Nhà Đỏ - Bông Trang có ý nghĩa quan trọng. Ta đã bẻ gãy một cánh quân địch càn vào cùng căn cứ của ta, đánh một đòn đau vào lữ đoàn 3 sư đoàn 1 bộ binh Mỹ (sư đoàn Anh cả đỏ), một đơn vị được coi là thiện chiến nhất. Ta thắng đúng vào lúc địch đang trong thế ra quân "tìm diệt", làm cho chúng phải nhụt ý chí.

Những chiến thắng Bàu Bàng, Dầu Tiếng, Bàu Da Đốt, Cắm Xe, Nhà Đỏ - Bông Trang ... trực tiếp tác động tích cực đến khí thế quân dân Bình Dương, cùng những chiến thắng của lực lượng tại chỗ đã từng bước giải quyết tư tưởng ngán ngại Mỹ... Đặc biệt, trận Nhà Đỏ - Bông Trang cổ vũ mạnh mẽ khí thế "tìm Mỹ mà đánh, tìm Ngụy mà diệt".

Nội bộ nguy quyền tiếp tục khủng hoảng, nội bộ Mỹ tiếp tục phân hóa.

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Mỹ Robert Mc. Namara khi nhận định về hai cuộc phản công chiến lược của quân đội Mỹ đã phải thừa nhận "Tại miền Nam có trên một triệu quân nhưng bị dồn vào thế bị cầm chân, tê liệt từng phần, quân thiện chiến Mỹ bị tổn thất nhiều và đau đớn, ngược lại chủ lực quân đội giải phóng được gia tăng hơn bao giờ hết", đặc biệt là tại Bình Dương, hầu hết các cuộc hành quân càn quét của quân Mỹ đều bị quân giải phóng đánh úp. Và đến tháng 11/1967, ông ta đã từ chức vì bất lực trong chiến tranh Việt Nam.

Chiến thắng Nhà Đỏ - Bông Trang góp phần bảo vệ thành công Chiến khu Đ, Tam Giác Sắt, nắm giữ cửa ngõ vào Sài Gòn góp phần thuận lợi cho các cánh quân của ta mở các cuộc tấn công vào cơ quan đầu não của Mỹ góp phần làm nên đại thắng mùa xuân năm 1975.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Dương (2003), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương 1930 – 1975*, Nxb Chính trị Quốc gia.
2. Cao Hùng (1990), *Tiểu đoàn Phú Lợi – Những năm tháng chiến đấu oanh liệt và chiến thắng vẻ vang*, Nxb: Tổng hợp Sông Bé.
3. Cao Hùng (1990), *Sông bé – Lịch sử chiến tranh nhân dân 30 năm 1945 – 1975*, Nxb: Tổng hợp Sông Bé.
4. Đinh Ngọc Hằng (2010), *Hoạt động của lính Mỹ trên chiến trường Miền Đông Nam Bộ 1965 -1969*, Nxb: Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
5. Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương (2010), *Địa chí Bình Dương – Lịch sử truyền thống tập 2*, Nxb: Chính trị Quốc gia.